

## CHÍNH SÁCH BÁN HÀNG CHO QUỸ CĂN THÔ XÂY LUÔN DỰ ÁN VINHOMES GREEN PARADISE

--- Tháng 7.2026---

### I. CHÍNH SÁCH CHUNG

- Thời gian áp dụng:** Từ ngày **21/07/2026** cho đến khi có chính sách mới thay thế.
- Đối tượng áp dụng:** Khách hàng (“KH”) (không bao gồm cả tổ chức, cá nhân nước ngoài) nhận chuyển nhượng Hợp Đồng Mua Bán (“HĐMB”) Nhà ở từ Nhà Đầu Tư thứ cấp (NĐT) tại **khu Vinhomes Green Paradise tại Dự án Khu phức hợp số 2 do Công ty TNHH Capitaland Tower làm CĐT thuộc Dự án đầu tư mở rộng Dự án Khu đô thị du lịch lấn biển Cần Giờ (Vinhomes Green Paradise) theo danh sách đính kèm (“Dự Án”)** từ ngày **21/07/2026**. Không áp dụng cho các căn thuộc danh sách Quỹ căn thô giãn xây 18 tháng, quy định theo danh sách đính kèm.
- Chú thích:**
  - Tổng Giá Trị BĐS** = Giá trị quyền Sử dụng đất + Giá trị thương mại khác (gồm hạ tầng, tiện ích, dịch vụ, thương hiệu và lợi thế thương mại khác, lợi ích khác của NĐT)+ Giá trị Xây dựng  
*Trong đó: Tổng của Giá trị quyền Sử dụng đất và Giá trị thương mại khác sau đây được gọi chung là Giá trị Quyền Sử Dụng Đất Và Thương Mại hoặc Giá Trị QSD Đất Và Thương Mại.*
  - Trừ trường hợp ngữ cảnh quy định khác, Tổng Giá trị BĐS, Giá trị Quyền Sử Dụng Đất Và Thương Mại hoặc Giá Trị QSD Đất Và Thương Mại được hiểu là chưa bao gồm thuế GTGT và KPBT
  - CSBH và bảng giá:** áp dụng tại thời điểm KH ký tài liệu giao dịch đầu tiên Thỏa thuận đặt cọc đảm bảo ký kết Hợp Đồng Chuyển Nhượng (“TTĐC”)/Hợp Đồng Chuyển nhượng (“HĐCN”), tùy trường hợp nào đến trước (sau đây gọi là “TLGD đầu tiên”). KH ký Tài liệu giao dịch đầu tiên vào thời điểm CSBH nào có hiệu lực thì sẽ được áp dụng theo CSBH đó, không áp dụng CSBH được cập nhật (nếu có).

### II. VỀ GIÁ BÁN

- Khách hàng nhận chuyển nhượng HĐMB theo Giá Gốc (\*):**  
(\* **Tổng Giá Trị BĐS theo phương án thanh toán theo tiến độ thường (“Giá Gốc”)**: là tổ hợp các chi phí gồm đất, chi phí xây dựng hạ tầng Dự Án, một phần chi phí xây dựng hạ tầng dịch vụ tiện ích, chi phí thương hiệu, chi phí xây dựng nhà, marketing, phí đo đạc làm sổ đỏ, chi phí bán hàng của NĐT, ... Giá Gốc chưa gồm thuế giá trị gia tăng (“GTGT”) và Kinh phí bảo trì (“KPBT”).
- Khách hàng nhận chuyển nhượng HĐMB nhà ở theo Giá gốc với các lựa chọn thêm** theo nhu cầu:
  - Nếu KH không vay ngân hàng và thanh toán sớm 100% Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT) trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký TTĐC thì được hưởng ưu đãi **chiết khấu 7,5%** vào Giá Gốc tại thời điểm ký TTĐC.
  - Nếu KH không vay ngân hàng và thanh toán sớm từng đợt Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT) thì được hưởng chiết khấu thanh toán **11%/năm** trên số tiền thanh toán và số ngày thanh toán trước hạn (ít nhất 07 ngày trước ngày đến hạn của từng đợt thanh toán) (áp dụng cho khách hàng thanh toán tròn đợt tiến độ). KH cá nhân chịu thuế TNCN cho phần lãi này.
  - Nếu khách hàng lựa chọn tham gia chính sách hỗ trợ lãi suất thì cần phải trả thêm so với Tổng Giá Trị BĐS tương ứng với khoản vay và thời gian hỗ trợ lãi suất quy định chi tiết tại mục “*V. Chính sách hỗ trợ lãi suất*”.

### III. CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MÃI

#### 1. Chương trình “VinClub”

- a. **Thời gian áp dụng:** Từ ngày **21/07/2026** cho đến khi có chính sách mới thay thế.
- b. **Đối tượng áp dụng:** KH là thành viên của VinClub (có tài khoản VinClub đã được xác thực) ký mới TLGD đầu tiên trong thời gian có hiệu lực của chương trình.
- c. **Chương trình áp dụng:**
  - KH đủ điều kiện được áp dụng mức ưu đãi dưới đây để chiết khấu vào giá trị BĐS và tích điểm VinClub vào hệ thống điểm của VinClub như sau:

| Hạng thành viên          | Mức ưu đãi áp dụng |
|--------------------------|--------------------|
| Hạng Vàng – Gold         | 0,3%               |
| Hạng Bạch kim - Platinum | 0,4%               |
| Hạng Kim Cương - Diamond | 0,5%               |

Để làm rõ:

- 50% Mức ưu đãi được chiết khấu vào Tổng Giá Trị BĐS sau khi KH đã lựa chọn các Chính sách bán hàng (“CSBH”) hiện hành đang áp dụng cụ thể tại từng dự án khi khách hàng ký HĐCN tùy theo loại hình bán cụ thể cho từng sản phẩm.
- 50% Mức ưu đãi được tích điểm VPoint áp dụng trên Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT, chưa gồm KPBT) quy định tại thời điểm khách hàng nhận bàn giao theo quy định.
- Việc tích điểm VinClub được thực hiện tại thời điểm KH nhận bàn giao theo quy định tại HĐCN và KH đã thanh toán đủ theo thông báo bàn giao. Mỗi một giao dịch chỉ được tích điểm vào 01 tài khoản VinClub của KH nhận bàn giao từ CĐT. Hạng thành viên để xác định mức ưu đãi tích điểm là hạng thành viên tương ứng với hạng thành viên đã được hưởng ưu đãi chiết khấu vào giá tại thời điểm ký HĐCN.

#### 2. Chính sách cam kết tiền thuê

- a. **Đối tượng áp dụng:** Khách hàng nhận chuyển nhượng HĐMB Nhà ở thuộc khu Vịnh Ngọc theo danh sách Quỹ căn Clarke chi tiết đính kèm.
- b. **Chương trình áp dụng:**
  - KH nhận bàn giao Nhà ở theo quy định tại HĐCN/HĐMB (bao gồm cả trường hợp KH nhận bàn giao vắng mặt) (“**Ngày Bàn Giao**”), đồng thời, ký Hợp đồng thuê nhà ở (KH là bên cho thuê) và bàn giao lại Nhà ở cho NĐT và/hoặc công ty quản lý cho thuê do NĐT chỉ định để đưa vào khai thác cho thuê trong thời gian CKTT (“**Ngày Bắt Đầu Thuê**”).
  - **Thời gian CKTT:** 60 tháng kể từ Ngày Bắt Đầu Thuê.
  - KH nhận chuyển nhượng HĐMB Nhà ở sẽ được NĐT cam kết hỗ trợ bằng tiền, cụ thể như sau:
  - **Mức tiền thuê cam kết: Mức tỷ lệ cam kết 6%/năm** trên Tổng Giá Trị BĐS (trước thuế GTGT và KPBT) tại thời điểm ký HĐCN HĐMB BĐS. Mức tiền thuê này là doanh thu/tiền thuê gộp đã bao gồm toàn bộ thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật. *Thuế và các loại phí liên quan theo quy định của pháp luật tính trên Mức tiền thuê cam kết nêu trên sẽ do Bên nhận chuyển nhượng tự kê khai và nộp thuế.*
  - **Thời gian trả cam kết tiền thuê: 60 tháng** đầu kể từ “Ngày Bắt Đầu Thuê”
  - **Thanh toán cam kết tiền thuê:** định kỳ 6 tháng một lần (ngày 30/06 và ngày 31/12 hàng năm) và được Nhà đầu tư thứ cấp thanh toán cho KH trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ thanh toán
  - Sau khi hết hạn cam kết, NĐT và/hoặc công ty quản lý cho thuê do NĐT chỉ định bàn giao lại Nhà ở cho KH theo hiện trạng thực tế tại thời điểm bàn giao lại. Tại thời điểm bàn giao lại, nếu Hợp đồng thuê (“HĐT”) Nhà ở giữa NĐT và/hoặc công ty quản lý cho thuê do NĐT chỉ định với Khách thuê vẫn còn hiệu lực thì KH sẽ kế thừa HĐT cho thời gian thuê còn lại theo quy định tại HĐT

**IV. TIẾN ĐỘ THANH TOÁN HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG THEO TIẾN ĐỘ THƯỜNG**

| TIẾN ĐỘ                                                                                                          | TỶ LỆ THANH TOÁN                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lần 1:</b> Cọc lần 1 và Ký TTĐC (Ngày T)                                                                      | <b>300.000.000 VNĐ/căn</b>                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>Lần 2:</b> T+15 ngày, ký HĐCN – Ngày D                                                                        | <b>15%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT) (bao gồm tiền đặt cọc - nếu có)<br>Trong đó: bao gồm giá trị còn lại phải trả CĐT là <b>5%</b> Giá bán Nhà ở (không gồm thuế GTGT) vào TTĐC đảm bảo thực hiện HĐMB ( <i>Nếu NĐT chưa thanh toán</i> ) (**) |
| <b>Lần 3:</b> D+15 ngày                                                                                          | <b>15%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT)                                                                                                                                                                                                            |
| <b>Lần 4:</b> D+60 ngày                                                                                          | <b>15%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT)                                                                                                                                                                                                            |
| <b>Lần 5:</b> D+120 ngày                                                                                         | <b>15%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT)                                                                                                                                                                                                            |
| <b>Lần 6:</b> D+180 ngày                                                                                         | <b>15%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT)                                                                                                                                                                                                            |
| <b>Lần 7:</b> Theo thỏa thuận với NĐT ( <i>Dự kiến theo thông báo bàn giao nhà ở (theo danh sách đính kèm)</i> ) | <b>25%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT)                                                                                                                                                                                                            |
| Theo thông báo bàn giao Nhà ở hoặc thỏa thuận khác với NĐT                                                       | <b>100%</b> KPBT                                                                                                                                                                                                                                       |

**Lưu ý:**

- Trong trường hợp ngày đến hạn thanh toán/hạn ký trùng vào ngày nghỉ, ngày Lễ/Tết thì KH được gia hạn thanh toán/gia hạn thủ tục ký sang ngày làm việc đầu tiên ngay sau ngày nghỉ, ngày Lễ/Tết.
- Ngày đến hạn thanh toán từng đợt của HĐCN như quy định tại CSBH được tính theo ngày D. – ngày D là: **(1)** ngày cuối cùng của thời hạn ký HĐCN như quy định tại TTĐC hoặc thông báo của CĐT (không bao gồm thời gian gia hạn ký HĐCN (nếu có))/hoặc **(2)** là ngày ký HĐCN thực tế, tùy ngày nào đến trước.
- Trong trường hợp Khách hàng nhận bàn giao Nhà ở sớm hơn thời gian bàn giao dự kiến, Khách hàng cần phải thanh toán đủ toàn bộ nghĩa vụ thanh toán còn lại (bao gồm cả các đợt chưa đến hạn) theo thông báo của CĐT.
- Trong trường hợp KH đóng không đủ tiền theo tiến độ thanh toán trên thì khoản tiền KH nộp ưu tiên vào TTĐC đảm bảo thực hiện HĐMB trước, vào các tiến độ thanh toán của HĐCN sau.
- (\*\*) CĐT trả lãi 9,5%/năm cho giá trị TTĐC đảm bảo thực hiện HĐMB cho Khách hàng từ ngày CĐT nhận đủ khoản tiền cọc đã nộp từ Khách hàng/kế thừa khoản tiền cọc từ NĐT đến ngày đến hạn nhận GCN quyền sở hữu Nhà ở theo thông báo của CĐT hoặc thời điểm KH được xác định là tự làm thủ tục xin cấp GCN tùy từng thời điểm nào đến trước. KH cá nhân chịu thuế TNCN cho phần lãi này.

**V. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÃI SUẤT (HTLS) (\*\*\*)****1. Chính sách**

| CHÍNH SÁCH              | CHI TIẾT                                                                                                                               |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mức dư nợ vay           | <b>Lên tới 70%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT)                                                                                    |
| Mức dư nợ được NĐT HTLS | <b>(i) Lựa chọn 1: Tối đa 70%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT) và <b>trả thêm so với Giá Gốc</b> quy định bảng tăng giá so tại mục |

|                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                  | “V.2.Tăng giá phương án hỗ trợ lãi suất”                                                                                                                                                                                              |
| Lãi suất, thời gian hỗ trợ vay vốn với LS 0% (“Thời Gian HTLS”)                  | - <b>Thời Gian HTLS: LS 0%</b> theo thời gian hỗ trợ vay vốn mà khách lựa chọn: <b>18 tháng/24 tháng/30 tháng/36 tháng</b> kể từ ngày giải ngân đầu tiên.                                                                             |
| Ân hạn nợ gốc (kể từ ngày giải ngân đầu tiên của ngân hàng)                      | Theo chính sách của Ngân hàng tại thời điểm áp dụng.                                                                                                                                                                                  |
| Phí trả nợ trước hạn trong thời gian hỗ trợ vay vốn với LS 0% (“Thời Gian HTLS”) | <b>Miễn phí trả nợ trước hạn</b> của khoản vay được HTLS trong Thời Gian HTLS (không bao gồm phí trả nợ trước hạn bổ sung theo thỏa thuận của KH với Ngân hàng). Sau Thời Gian HTLS, phí trả nợ trước hạn theo quy định của Ngân hàng |

(\*\*\*):

- Áp dụng đối với KH là cá nhân (“KHCN”) đứng tên trong HĐCN. Khách hàng là doanh nghiệp (“KHDN”) được NĐT hỗ trợ lãi suất và phí trả nợ trước hạn với mức tối đa bằng lãi suất và phí trả nợ trước hạn hỗ trợ cho KHCN (không bao gồm phí trả nợ trước hạn bổ sung theo thỏa thuận của KH với Ngân hàng). Phần lãi suất và phí trả nợ trước hạn vượt mức hỗ trợ trên (nếu có) KHDN tự chi trả với ngân hàng.

**Lưu ý:**

- **Điều kiện, tỷ lệ vay vốn tối đa với từng trường hợp cụ thể tuân theo các điều kiện vay vốn của Ngân hàng chỉ định.**
- Trong mọi trường hợp, NĐT chỉ HTLS trong thời gian HTLS nêu trên đối với các Khách hàng đáp ứng đủ điều kiện vay vốn, hoàn thành đầy đủ các thủ tục theo quy định của Ngân hàng do NĐT chỉ định.
- KH lựa chọn phương án vay khi ký TTĐC và không được thay đổi phương án vay đã lựa chọn khi đã ký HĐCN (bao gồm cả trường hợp khách hàng không đáp ứng được điều kiện vay vốn của ngân hàng làm giảm tỷ lệ vay được ngân hàng PD).
- Trong trường hợp khách hàng không đáp ứng đủ điều kiện vay theo Phương án khách hàng đã chọn thì NĐT chỉ HTLS theo tỷ lệ được Ngân hàng phê duyệt theo các hồ sơ ký giữa các bên. Đồng thời khách hàng phải thanh toán bổ sung phần Vốn tự có trước khi giải ngân (chênh lệch tỷ lệ giải ngân thực tế so với quy định chính sách này).
- Trường hợp Khách hàng đã vay vốn ngân hàng và giải ngân theo CSBH, các khoản vốn tự có sẽ không được tính lãi thanh toán sớm.

**2. Tăng giá phương án hỗ trợ lãi suất**

- Tỷ lệ tăng giá so với Giá Gốc như sau:

| Khoản vay            | Thời Gian HTLS/ Tỷ lệ tăng giá |          |          |          |
|----------------------|--------------------------------|----------|----------|----------|
|                      | 18 Tháng                       | 24 Tháng | 30 Tháng | 36 Tháng |
| (i) Lựa chọn 1 (70%) | 3,5%                           | 8%       | 13,5%    | 19,5%    |

**3. Tiền độ giải ngân:**

| TIỀN ĐỘ                                     | TỶ LỆ THANH TOÁN           |
|---------------------------------------------|----------------------------|
| <b>Lần 1:</b> Cọc lần 1 và Ký TTĐC (Ngày T) | <b>300.000.000 VNĐ/căn</b> |

| TIẾN ĐỘ                                                                          | TỶ LỆ THANH TOÁN                                                                                                                                                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lần 2:</b> T+15 ngày, ký HĐCN – Ngày D                                        | <b>15%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT) (bao gồm tiền đặt cọc - nếu có)<br>Trong đó: bao gồm giá trị còn lại phải trả CĐT là <b>5%</b> Giá bán Nhà ở (không gồm thuế GTGT) vào TTĐC đảm bảo thực hiện HĐMB (Nếu NĐT chưa thanh toán) (**) |
| <b>Lần 3:</b> D+14 ngày đối với VTC Và D+15 ngày với số tiền ngân hàng giải ngân | <b>Khách hàng đóng VTC: 15%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT)<br><b>Ngân hàng giải ngân: 70%</b> Tổng Giá Trị BĐS (gồm thuế GTGT)                                                                                                          |
| Theo thông báo bàn giao Nhà ở hoặc thỏa thuận khác với NĐT                       | <b>100%</b> KPBT                                                                                                                                                                                                                              |

**Lưu ý:**

- Trong trường hợp ngày đến hạn thanh toán/hạn ký trùng vào ngày nghỉ, ngày Lễ/Tết thì KH được gia hạn thanh toán/gia hạn thủ tục ký sang ngày làm việc đầu tiên ngay sau ngày nghỉ, ngày Lễ/Tết.
- Ngày đến hạn thanh toán từng đợt của HĐCN như quy định tại CSBH được tính theo ngày D. – ngày D là: **(1)** ngày cuối cùng của thời hạn ký HĐCN như quy định tại TTĐC hoặc thông báo của CĐT (không bao gồm thời gian gia hạn ký HĐCN (nếu có))/hoặc **(2)** là ngày ký HĐCN thực tế, tùy ngày nào đến trước.
- **(\*\*)** CĐT trả lãi 9,5%/năm cho giá trị TTĐC đảm bảo thực hiện HĐMB cho Khách hàng từ ngày CĐT nhận đủ khoản tiền cọc đã nộp từ Khách hàng/kế thừa khoản tiền cọc từ NĐT đến ngày đến hạn nhận GCN quyền sở hữu Nhà ở theo thông báo của NĐT hoặc thời điểm KH được xác định là tự làm thủ tục xin cấp GCN tùy từng thời điểm nào đến trước. KH cá nhân chịu thuế TNCN cho phần lãi này.

## VI. CHƯƠNG TRÌNH “VOUCHER ĐẶC QUYỀN SỞ HỮU NHÀ VINHOMES”:

- Thời gian áp dụng:** Từ ngày **21/07/2026** đến hết ngày **31/12/2026**.
- Đối tượng áp dụng:** Khách hàng (“KH”) sở hữu “Voucher Đặc quyền sở hữu nhà Vinhomes có hiệu lực đến 31/12/2026” (sau đây gọi là “Voucher”) ký mới TLGD đầu tiên TTĐC/HĐCN trong thời gian có hiệu lực của chương trình.
- Chương trình áp dụng:**
  - KH được sử dụng 01 Voucher để thanh toán cho Giá Trị Nhà khi ký HĐCN theo quy định.
  - 1 BĐS mua mới chỉ được áp dụng 1 Voucher. Giá trị Voucher được áp dụng để thanh toán **không vượt quá 30% Giá Trị Nhà**. Trường hợp không dùng hết giá trị Voucher vào 1 BĐS thì KH có thể sử dụng phần còn lại để mua thêm BĐS khác. Voucher phải được sử dụng để thanh toán chậm nhất vào ngày **31/12/2026**.
  - Nhà ở sử dụng Voucher để thanh toán sẽ hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 tháng kể từ ngày KH sử dụng Voucher.

**Lưu ý:**

- Định nghĩa Giá Trị Nhà được áp dụng theo chính sách này: là tổng nghĩa vụ thanh toán mà KH phải trả để nhận chuyển nhượng Nhà ở (gồm thuế GTGT nhưng không bao gồm: (i) Kinh phí bảo trì và (ii) Giá trị Xây dựng (nếu là dòng sản phẩm Giãn xây)).
- Voucher chỉ được sử dụng cho đích danh KH hoặc vợ/chồng, từ thân phụ mẫu, con đẻ/con nuôi, anh chị em ruột của 2 vợ chồng (có giấy tờ chứng minh mối quan hệ hợp pháp theo quy định).
- Thuế phí phát sinh liên quan đến Voucher (nếu có) sẽ do khách hàng tự chi trả theo quy định.